

QUYẾT ĐỊNH

Quy định thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Kiến trúc ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 2 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 119/TTr-SXD ngày 02 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định về thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, Ban, ngành; các Ban Quản lý chuyên ngành, khu vực; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến công tác quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp tỉnh: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh Quảng Nam.

2. Cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện: Phòng Quản lý đô thị thuộc UBND thị xã, thành phố hoặc Phòng Kinh tế và Hạ tầng thuộc UBND huyện.

3. Dự án do cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quản lý là dự án do HĐND, UBND cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định chủ trương đầu tư.

4. Địa bàn do Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh quản lý là địa bàn thuộc các Khu kinh tế, Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Thẩm quyền kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam

1. Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng, dự án đầu tư xây dựng khu đô thị, khu nhà ở, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu chức năng, dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp nhẹ, công trình công nghiệp vật liệu xây dựng, dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (trừ công trình đường dây điện chiếu sáng kết hợp với đường dây điện trung hạ thế trong các khu đô thị, khu dân cư), dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ trong đô thị (trừ đường quốc lộ qua đô thị), dự án đầu tư xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp khác được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các công trình tại khoản 5 và khoản 6 Điều này.

2. Sở Giao thông vận tải kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các công trình tại khoản 1, khoản 5 và khoản 6 Điều này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục

vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các công trình tại khoản 5 và khoản 6 Điều này.

4. Sở Công Thương kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp, công trình đường dây điện chiếu sáng kết hợp với đường dây điện trung hạ thế trong các khu đô thị, khu dân cư được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các công trình tại khoản 1, khoản 5 và khoản 6 Điều này.

5. Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình được đầu tư xây dựng trên địa bàn do Ban Quản lý các Khu kinh tế và các Khu công nghiệp tỉnh quản lý; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các công trình do các Sở, Ban Quản lý dự án chuyên ngành trực thuộc tỉnh và UBND cấp huyện, cấp xã làm chủ đầu tư.

6. Phân cấp cho cơ quan chuyên môn về xây dựng cấp huyện kiểm tra công tác nghiệm thu đối với công trình xây dựng sử dụng vốn đầu tư công, công trình có ảnh hưởng lớn đến an toàn, lợi ích cộng đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng do cấp huyện, cấp xã quản lý; trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, công trình cầu từ cấp III trở lên.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan liên quan; các tổ chức, cá nhân hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Các cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm trình công bố Thủ tục hành chính về kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng thuộc thẩm quyền và tổ chức niêm yết công khai theo quy định; thực hiện việc báo cáo tình hình, kết quả thực hiện định kỳ hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) theo đúng quy định hiện hành.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20/8/2021 và thay thế Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017 của UBND tỉnh Quảng Nam Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước trong quản lý chất lượng thi công công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Quảng Nam, Đài PTTH QN;
- Công TTĐT tỉnh;
- CPVP;
- Lưu: VT, KTHH, NC, KSTTHC, TH, KTN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Trí Thanh